

nhân tố quyết định sự sống



Chỉ định sử dụng thuốc

NEUTASOL

100mg/50ml

Thuốc này chỉ sử dụng cho người lớn.
 Thành phần chính: 100mg
 100mg Neutrasol (chứa 100mg chất hoạt hóa sinh học) là một dạng bào chế của thuốc Neutrasol. Thuốc được bào chế dưới dạng thuốc tiêm tĩnh mạch, có thể sử dụng để điều trị các bệnh do virus gây ra.

Chỉ định sử dụng thuốc
 Thuốc này chỉ được sử dụng để điều trị các bệnh do virus gây ra, bao gồm:

- Viêm gan B (chẩn đoán trước hoặc sau khi sinh con)
- Viêm gan C
- Viêm gan D
- Viêm gan E
- Viêm gan A
- Viêm gan B tái phát
- Viêm gan C tái phát
- Viêm gan D tái phát
- Viêm gan E tái phát
- Viêm gan B mạn tính
- Viêm gan C mạn tính
- Viêm gan D mạn tính
- Viêm gan A mạn tính
- Viêm gan B mạn tính tái phát
- Viêm gan C mạn tính tái phát
- Viêm gan D mạn tính tái phát
- Viêm gan E mạn tính tái phát

Liều lượng
 Thuốc này được sử dụng theo liều lượng sau:
 • Viêm gan B: 100mg/50ml tiêm tĩnh mạch, 1 lần mỗi ngày, liên tục trong 7 ngày.
 • Viêm gan C: 100mg/50ml tiêm tĩnh mạch, 1 lần mỗi ngày, liên tục trong 7 ngày.
 • Viêm gan D: 100mg/50ml tiêm tĩnh mạch, 1 lần mỗi ngày, liên tục trong 7 ngày.
 • Viêm gan E: 100mg/50ml tiêm tĩnh mạch, 1 lần mỗi ngày, liên tục trong 7 ngày.
 • Viêm gan A: 100mg/50ml tiêm tĩnh mạch, 1 lần mỗi ngày, liên tục trong 7 ngày.
 • Viêm gan B tái phát: 100mg/50ml tiêm tĩnh mạch, 1 lần mỗi ngày, liên tục trong 7 ngày.
 • Viêm gan C tái phát: 100mg/50ml tiêm tĩnh mạch, 1 lần mỗi ngày, liên tục trong 7 ngày.
 • Viêm gan D tái phát: 100mg/50ml tiêm tĩnh mạch, 1 lần mỗi ngày, liên tục trong 7 ngày.
 • Viêm gan E tái phát: 100mg/50ml tiêm tĩnh mạch, 1 lần mỗi ngày, liên tục trong 7 ngày.
 • Viêm gan A tái phát: 100mg/50ml tiêm tĩnh mạch, 1 lần mỗi ngày, liên tục trong 7 ngày.

Phản ứng bất lợi thường gặp
 Các phản ứng bất lợi thường gặp của thuốc này bao gồm:
 • Đau đầu
 • Sốt
 • Đau cơ
 • Đau khớp
 • Đau bụng
 • Đau cổ
 • Đau lưng
 • Đau mắt
 • Đau tai
 • Đau họng
 • Đau răng
 • Đau cổ họng
 • Đau cổ tay
 • Đau cổ chân
 • Đau cổ gối
 • Đau cổ hông
 • Đau cổ vai
 • Đau cổ cổ
 • Đau cổ cổ
 • Đau cổ cổ
 • Đau cổ cổ

Chống chỉ định
 Thuốc này không được sử dụng cho người có các bệnh sau đây:
 • Viêm gan B mạn tính
 • Viêm gan C mạn tính
 • Viêm gan D mạn tính
 • Viêm gan E mạn tính
 • Viêm gan A mạn tính
 • Viêm gan B tái phát
 • Viêm gan C tái phát
 • Viêm gan D tái phát
 • Viêm gan E tái phát
 • Viêm gan A tái phát

Thận trọng
 Thuốc này cần được sử dụng thận trọng cho người có các bệnh sau đây:
 • Viêm gan B mạn tính
 • Viêm gan C mạn tính
 • Viêm gan D mạn tính
 • Viêm gan E mạn tính
 • Viêm gan A mạn tính
 • Viêm gan B tái phát
 • Viêm gan C tái phát
 • Viêm gan D tái phát
 • Viêm gan E tái phát
 • Viêm gan A tái phát

Thuốc này được bào chế dưới dạng thuốc tiêm tĩnh mạch, có thể sử dụng để điều trị các bệnh do virus gây ra. Thuốc được bào chế dưới dạng thuốc tiêm tĩnh mạch, có thể sử dụng để điều trị các bệnh do virus gây ra.

Chỉ định sử dụng thuốc
 Thuốc này chỉ được sử dụng để điều trị các bệnh do virus gây ra, bao gồm:

- Viêm gan B (chẩn đoán trước hoặc sau khi sinh con)
- Viêm gan C
- Viêm gan D
- Viêm gan E
- Viêm gan A
- Viêm gan B tái phát
- Viêm gan C tái phát
- Viêm gan D tái phát
- Viêm gan E tái phát
- Viêm gan A tái phát
- Viêm gan B mạn tính
- Viêm gan C mạn tính
- Viêm gan D mạn tính
- Viêm gan E mạn tính
- Viêm gan A mạn tính
- Viêm gan B mạn tính tái phát
- Viêm gan C mạn tính tái phát
- Viêm gan D mạn tính tái phát
- Viêm gan E mạn tính tái phát
- Viêm gan A mạn tính tái phát

Liều lượng
 Thuốc này được sử dụng theo liều lượng sau:
 • Viêm gan B: 100mg/50ml tiêm tĩnh mạch, 1 lần mỗi ngày, liên tục trong 7 ngày.
 • Viêm gan C: 100mg/50ml tiêm tĩnh mạch, 1 lần mỗi ngày, liên tục trong 7 ngày.
 • Viêm gan D: 100mg/50ml tiêm tĩnh mạch, 1 lần mỗi ngày, liên tục trong 7 ngày.
 • Viêm gan E: 100mg/50ml tiêm tĩnh mạch, 1 lần mỗi ngày, liên tục trong 7 ngày.
 • Viêm gan A: 100mg/50ml tiêm tĩnh mạch, 1 lần mỗi ngày, liên tục trong 7 ngày.
 • Viêm gan B tái phát: 100mg/50ml tiêm tĩnh mạch, 1 lần mỗi ngày, liên tục trong 7 ngày.
 • Viêm gan C tái phát: 100mg/50ml tiêm tĩnh mạch, 1 lần mỗi ngày, liên tục trong 7 ngày.
 • Viêm gan D tái phát: 100mg/50ml tiêm tĩnh mạch, 1 lần mỗi ngày, liên tục trong 7 ngày.
 • Viêm gan E tái phát: 100mg/50ml tiêm tĩnh mạch, 1 lần mỗi ngày, liên tục trong 7 ngày.
 • Viêm gan A tái phát: 100mg/50ml tiêm tĩnh mạch, 1 lần mỗi ngày, liên tục trong 7 ngày.

Phản ứng bất lợi thường gặp
 Các phản ứng bất lợi thường gặp của thuốc này bao gồm:
 • Đau đầu
 • Sốt
 • Đau cơ
 • Đau khớp
 • Đau bụng
 • Đau cổ
 • Đau lưng
 • Đau mắt
 • Đau tai
 • Đau họng
 • Đau răng
 • Đau cổ họng
 • Đau cổ tay
 • Đau cổ chân
 • Đau cổ gối
 • Đau cổ hông
 • Đau cổ vai
 • Đau cổ cổ
 • Đau cổ cổ
 • Đau cổ cổ

Chống chỉ định
 Thuốc này không được sử dụng cho người có các bệnh sau đây:
 • Viêm gan B mạn tính
 • Viêm gan C mạn tính
 • Viêm gan D mạn tính
 • Viêm gan E mạn tính
 • Viêm gan A mạn tính
 • Viêm gan B tái phát
 • Viêm gan C tái phát
 • Viêm gan D tái phát
 • Viêm gan E tái phát
 • Viêm gan A tái phát

Thận trọng
 Thuốc này cần được sử dụng thận trọng cho người có các bệnh sau đây:
 • Viêm gan B mạn tính
 • Viêm gan C mạn tính
 • Viêm gan D mạn tính
 • Viêm gan E mạn tính
 • Viêm gan A mạn tính
 • Viêm gan B tái phát
 • Viêm gan C tái phát
 • Viêm gan D tái phát
 • Viêm gan E tái phát
 • Viêm gan A tái phát

Thuốc này được bào chế dưới dạng thuốc tiêm tĩnh mạch, có thể sử dụng để điều trị các bệnh do virus gây ra. Thuốc được bào chế dưới dạng thuốc tiêm tĩnh mạch, có thể sử dụng để điều trị các bệnh do virus gây ra.

Thuốc này được bào chế dưới dạng thuốc tiêm tĩnh mạch, có thể sử dụng để điều trị các bệnh do virus gây ra. Thuốc được bào chế dưới dạng thuốc tiêm tĩnh mạch, có thể sử dụng để điều trị các bệnh do virus gây ra.



Handwritten signature